|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**Số: /QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Sóc Trăng, ngày tháng 6 năm 2025* |

DỰ THẢO

# QUYẾT ĐỊNH

## Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ

## 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh, bổ sung các khu mỏ cát sông để phục vụ công trình trọng điểm quốc gia) theo trình tự, thủ tục rút gọn

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;*

#### Căn cứ Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;

*Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 25/7/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;*

*Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Công điện số 46/CĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát các Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt;*

*Căn cứ Thông báo số 94/TB-VPCP ngày 10/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trong chuyến công tác tại tỉnh Đồng Tháp để thúc đẩy tiến độ các dự án giao thông trọng điểm phía Nam;*

*Căn cứ Thông báo số 203/TB-VPCP ngày 25/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác và làm việc với các Bộ, địa phương về tình hình đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long;*

*Căn cứ Công văn số 671/TTg-QHĐP ngày 11/6/2025 về việc chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng; trong đó, chấp thuận chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật khác có liên quan như đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (tại khoản 2 mục III Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 06/6/2025).*

*Xét Báo cáo thuyết minh số ……/BC-SNNMT ngày …./6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sóc Trăng và Tờ trình số …../TTr-STC ngày …./6/2025 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ (điều chỉnh, bổ sung các khu mỏ cát sông để phục vụ công trình trọng điểm quốc gia) theo trình tự, thủ tục rút gọn được quy định tại Điều 54a Luật Quy hoạch năm 2017 (được bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024) và Điều 38đ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ (được bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ), với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung tiết thứ 3 khoản 2 Mục VIII Điều 1 Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ thành như sau:

“*Khoanh định quy hoạch thăm dò, khai thác* ***18*** *khu mỏ khoáng sản, gồm:* ***09*** *khu cát sông, 09 vùng triển vọng khoáng sản khu vực biển ven bờ”.*

2. Điều chỉnh, bổ sung Phụ lục XVI Danh mục phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030.

*(Kèm theo Phụ lục về điều chỉnh, bổ sung Phụ lục XVI đã được phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg).*

3. Điều chỉnh, bổ sung Bản đồ phương án thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030.

*(Kèm theo bản đồ đã điều chỉnh, bổ sung).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Các khu mỏ cát sông được bổ sung vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định này chỉ để phục vụ hoạt động cung ứng cát san lấp cho dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1và các dự án trọng điểm của quốc gia được áp dụng cơ chế đặc thù theo Nghị quyết của Quốc hội(không sử dụng cho mục đích khác).

2. Các sở, ban ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan phải đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng đúng theo quy định của pháp luật, đúng mục đích tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, gây thất thoát tài nguyên quốc gia.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện quản lý, khai thác các mỏ cát trên theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính tham mưu công bố, công khai điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
* Phó TTg Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
* Văn phòng Chính phủ;
* Các Bộ: TC, NN&MT, XD;
* Các Sở: TC, NN&MT, XD;
* Lưu: VT, KT, TH.
 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH****Trần Văn Lâu** |